

Số: 77/2021/QĐST- HNGĐ

Bình Xuyên, ngày 15 tháng 6 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 107/2020/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2021, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị D, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Bị đơn: Anh Trần Ngọc N, sinh năm 1981;

Địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Vĩnh Phúc.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 6 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị D và anh Trần Ngọc N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần Thị D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Trần Anh T, sinh ngày 02 tháng 5 năm 2004 và cháu Trần Nhật L, sinh ngày 17 tháng 7 năm 2006. Anh Trần Ngọc N có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cùng chị D là 2.000.000 đồng/tháng/cháu kể từ tháng 7 năm 2021 đến khi các cháu đủ 18 tuổi và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở.

Kể từ ngày chị Trần Thị D có đơn yêu cầu thi hành án nếu anh Trần Ngọc N không thanh toán số tiền cấp dưỡng nêu trên thì anh Trần Ngọc N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

- Về tài sản chung: Các đương sự không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị Trần Thị D chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0001392 ngày 25 tháng 5 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Xuyên; chị Trần Thị D được hoàn trả 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm.

- Về án phí cấp dưỡng nuôi con: Anh Trần Ngọc N chịu cả án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Bình Xuyên;
- Chi cục THADS huyện Bình Xuyên;
- UBND thị trấn H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Hiền